

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục và Quy trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục cấp
Phiếu Lý lịch tư pháp trực tuyến toàn trình; Đăng ký khai sinh, đăng ký kết
hôn, đăng ký khai tử trực tuyến một phần trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư; định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”;

Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Văn bản số 781/STP-HC&BTTP ngày 07/9/2022, sau khi có ý kiến về quy trình nội bộ của Sở Khoa học và Công nghệ tại Văn bản số 1179/SKH-CN-TĐC ngày 02/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục cấp Phiếu Lý lịch tư pháp trực tuyến toàn trình thuộc

thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp; thủ tục Đăng ký khai sinh, Đăng ký kết hôn, Đăng ký khai tử trực tuyến một phần thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng Thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Giao Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện quy trình thuộc thẩm quyền giải quyết; thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn để các tổ chức, cá nhân chủ động lựa chọn thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng Thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công báo - Tin học), Sở Thông tin và Truyền thông căn cứ Quyết định này xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác các thủ tục, tích hợp, cung cấp các quy trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng Thông tin dịch vụ công trực tuyến tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc: Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Giám đốc Trung tâm Hành chính công cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Phó Chánh VP Trần Tuấn Nghĩa;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lưu: VT, NC₁.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hồng Lĩnh

DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP; THỦ TỤC ĐĂNG KÝ KHAI SINH, ĐĂNG KÝ KẾT HÔN, ĐĂNG KÝ KHAI TỬ TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC LÝ LỊCH TƯ PHÁP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP (03 TTHC)				
1	Thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với trường hợp người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước 	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ: thực hiện trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn). - Nhận kết quả bản giấy trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (Số 2A đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà 	<ul style="list-style-type: none"> - Phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp: 200.000 đồng/lần/người. - Phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp của sinh viên, người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ (gồm cha đẻ, mẹ đẻ, vợ (hoặc chồng), con (con đẻ, con nuôi), người có công nuôi dưỡng liệt sỹ): 100.000 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Lý lịch tư pháp năm 2009. - Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam năm 2014. - Luật Căn cước công dân năm 2014. - Luật Cư trú năm 2020. - Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23/11/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		ngoài, trường hợp phải xác minh điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì không quá 15 ngày làm việc.	Tỉnh, tỉnh Hà Tĩnh) hoặc qua dịch vụ bưu chính; nhận bản điện tử Phiếu Lý lịch tư pháp tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.	<p>đồng/lần/người</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp đề nghị cấp trên 02 Phiếu lý lịch tư pháp trong một lần yêu cầu, thì kể từ Phiếu thứ 03 trở đi tổ chức thu phí được thu thêm 5.000 đồng/phiếu. - Các trường hợp được miễn phí: <ul style="list-style-type: none"> + Trẻ em theo quy định tại Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. + Người cao tuổi theo quy định tại Luật Người cao tuổi. + Người khuyết tật theo quy định tại Luật Người khuyết tật. + Người thuộc hộ 	<p>điều của Luật Lý lịch tư pháp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. - Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang Thông tin điện tử hoặc Cổng Thông tin điện tử của cơ quan nhà nước. - Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư; định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”. - Thông tư số 13/2011/TT-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				<p>nghèo.</p> <p>+ Người cư trú tại các xã đặc biệt khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu theo quy định của pháp luật.</p>	<p>BTP ngày 27/6/2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu và mẫu sổ lý lịch tư pháp.</p> <p>- Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 10/5/2012 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng hướng dẫn trình tự, thủ tục tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp.</p> <p>- Thông tư số 16/2013/TT-BTP ngày 11/11/2013 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011 về việc ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu và mẫu sổ lý lịch tư pháp.</p> <p>- Thông tư số 244/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp.</p> <p>- Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.</p>
2	<p>Thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân</p>	<p>- 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Đối với trường hợp người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú nhiều nơi</p>	<p>- Nộp hồ sơ: thực hiện trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn).</p> <p>- Nhận kết quả bản giấy trực</p>	Không	Nhu trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì không quá 15 ngày làm việc.	tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (Số 2A đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh) hoặc qua dịch vụ bưu chính; nhận bản điện tử Phiếu Lý lịch tư pháp tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.		
3	Thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam).	<ul style="list-style-type: none"> - 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với trường hợp người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước 	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ: thực hiện trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn). - Nhận kết quả bản giấy trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (Số 2A đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà 	Không	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		<p>ngoài, trường hợp phải xác minh điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì không quá 15 ngày làm việc.</p> <p>- Trường hợp khẩn cấp quy định tại khoản 1 Điều 46 Luật Lý lịch tư pháp thì thời hạn không quá 24 giờ, kể từ thời điểm nhận được yêu cầu.</p>	<p>Tỉnh, tỉnh Hà Tĩnh) hoặc qua dịch vụ bưu chính; nhận bản điện tử Phiếu Lý lịch tư pháp tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.</p>		
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI CỦA UBND CẤP HUYỆN (03 TTHC)				
4	<p>Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài</p>	<p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ (trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả</p>	<p>- Nộp hồ sơ: thực hiện trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh (địa chỉ:</p>	<p>- Lệ phí: 60.000 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết</p>	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		trong ngày làm việc tiếp theo).	<p>http://dichvucong.hatinh.gov.vn).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả bản giấy: Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện. - Kết quả Bản điện tử được tải lên Kho Quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân trên Cổng dịch vụ công. 	<p>tật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.</p> <p>- Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư; định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.</p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch.</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>- Nghị quyết số 253/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh Hà Tĩnh quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.</p> <p>- Quyết định số 1872/QĐ-BTP ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thực hiện tại cơ quan đăng ký hộ tịch trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.</p>
5	Đăng ký kết hôn có yếu	Trong thời hạn 15 ngày làm	- Nộp hồ sơ: thực hiện trực tuyến qua Cổng dịch vụ công	- Lệ phí: 1.000.000 đồng/trường hợp.	Nhu trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	tổ nước ngoài	việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn).</p> <p>- Nhận kết quả bản giấy: Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện.</p> <p>- Kết quả Bản điện tử được tải lên Kho Quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân trên Cổng dịch vụ công.</p>	<p>- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p> <p>- Phí cấp bản sao Trích lục kết hôn (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản</p>	
6	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	<p>Ngay trong ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ (nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo).</p> <p>Trường hợp cần</p>	<p>- Nộp hồ sơ: thực hiện trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn).</p> <p>- Nhận kết quả bản giấy:</p>	<p>- Lệ phí: 60.000 đồng/trường hợp;</p> <p>- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p> <p>- Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu</p>	Nhu trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.	Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện. - Kết quả Bản điện tử được tải lên Kho Quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân trên Cổng dịch vụ công.	câu): 8.000 đồng/bản	
III THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ (3 TTHC)					
7	Đăng ký khai sinh	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ (trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo).	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ: thực hiện trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn). - Nhận kết quả bản giấy: Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. - Kết quả Bản điện tử được tải lên Kho Quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân trên 	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí: 10.000 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho trường hợp khai sinh đúng hạn; người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản 	Nhu trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			Cổng dịch vụ công.		
8	Đăng ký kết hôn	<p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ (trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo).</p> <p>Trường hợp cần phải xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc.</p>	<p>- Nộp hồ sơ: thực hiện trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn).</p> <p>- Nhận kết quả bản giấy: Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã.</p> <p>- Kết quả Bản điện tử được tải lên Kho Quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân trên Cổng dịch vụ công.</p>	<p>- Lệ phí: 10.000 đồng/trường hợp.</p> <p>- Miễn lệ phí cho trường hợp đăng ký kết hôn lần đầu; người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p> <p>- Phí cấp bản sao Trích lục kết hôn (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản</p>	Nhu trên
9	Đăng ký khai tử	<p>Ngay trong ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ (nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay</p>	<p>- Nộp hồ sơ: thực hiện trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công trực tuyến của</p>	<p>- Lệ phí: 10.000 đồng/trường hợp</p> <p>- Miễn lệ phí cho trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn;</p>	Nhu trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		<p>thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo).</p> <p>Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.</p>	<p>tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn).</p> <p>- Nhận kết quả bản giấy: Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã.</p> <p>- Kết quả Bản điện tử được tải lên Kho Quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân trên Cổng dịch vụ công.</p>	<p>người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p> <p>- Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản</p>	

PHẦN II. NỘI DUNG QUY TRÌNH TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT TTHC

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI SỞ TƯ PHÁP


1. Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.LLTPTT.01
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH	
2.1	Điều kiện thực hiện TTHC:	
	Cổng dịch vụ công tỉnh hoàn thành việc kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia và Phần mềm Quản lý lý lịch tư pháp dùng chung.	
2.2	Cách thức thực hiện TTHC:	
	Bước 1: Người có yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp truy cập Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn).	
	Bước 2: Đăng ký tài khoản (nếu chưa có tài khoản trên Cổng dịch vụ công) hoặc đăng nhập tài khoản (nếu đã có tài khoản trên Cổng dịch vụ công).	
	Bước 3: - Xác thực định danh điện tử để xác định đúng người có yêu cầu đăng ký. - Chọn dịch vụ công mức độ 4/trực tuyến toàn trình -> chọn Sở Tư pháp -> chọn thủ tục.	
	Bước 4: Thực hiện quy trình nộp hồ sơ cấp Phiếu Lý lịch tư pháp trực tuyến: - Cung cấp thông tin trên Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp điện tử. - Tải (Upload) các giấy tờ, hồ sơ theo quy định ở mục 2.3. Trường hợp các thông tin này đã được xác thực và cung cấp bởi Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì không phải tải lên. - Nộp phí thông qua chức năng thanh toán trực tuyến tích hợp trên Cổng dịch vụ công hoặc chuyển khoản qua tài khoản của Sở Tư pháp đã được công bố.	
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm:	
-	Biểu mẫu điện tử Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo mẫu BM.LLTPTT.01.01 hoặc BM.LLTPTT.01.02 do người yêu cầu tự động điền vào biểu mẫu điện tử tương tác trên Cổng dịch vụ công.	
-	Bản quét (scan) hoặc bản sao điện tử Giấy chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp.	

	Trường hợp các thông tin này đã được xác thực và cung cấp bởi Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì không phải tải lên.
-	Trường hợp người được miễn, giảm phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp phải nộp bản chụp giấy tờ tương ứng chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm.
-	Trường hợp ủy quyền cho người khác làm thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 01 (Cá nhân yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 02 không được ủy quyền cho người khác làm thủ tục yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp), nộp bản quét (scan) văn bản ủy quyền được công chứng hoặc chứng thực hợp lệ. Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là cha, mẹ, vợ, chồng, con của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì không cần văn bản ủy quyền nhưng phải nộp bản chụp giấy tờ chứng minh mối quan hệ đó.
	Lưu ý khi nộp hồ sơ: Trường hợp giấy tờ, tài liệu phải gửi kèm trong hồ sơ đăng ký cấp Phiếu Lý lịch tư pháp trực tuyến đã có bản sao điện tử hoặc đã có bản điện tử giấy tờ hộ tịch thì người yêu cầu được sử dụng bản điện tử này.
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
2.5	Thời hạn giải quyết: - 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với trường hợp người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài đang tạm trú tại Việt Nam thì thời hạn không quá 15 ngày làm việc.
2.6	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: - Nộp hồ sơ: Thực hiện trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn). - Nhận kết quả: + Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 02 Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh hoặc qua dịch vụ bưu chính. + Trường hợp nhận Phiếu Lý lịch tư pháp trực tuyến thì cá nhân đăng nhập vào Cổng dịch vụ công để kiểm tra, tải bản điện tử (PDF) Phiếu Lý lịch tư pháp là bản giấy đã được ký, đóng dấu và quét (scan) tải lên Kho Quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.
2.7	Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp Hà Tĩnh. Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp Hà Tĩnh. Cơ quan được ủy quyền: Không. Cơ quan phối hợp: Cơ quan công an; Cơ quan Tòa án; Cơ quan có thẩm quyền thuộc Bộ Quốc phòng; Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Cá nhân
2.9	Kết quả giải quyết TTHC: Phiếu lý lịch tư pháp.

2.10 Quy trình xử lý công việc				
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<p>1. Tiếp nhận hồ sơ.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (http://dichvucong.hatinh.gov.vn).</p> <p>2. Công chức TN&TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.</p> <p>+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ, yêu cầu nộp phí và hện trả kết quả cho cá nhân.</p>	Cán bộ TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01, 02, 03 (nếu có), 06 và Hồ sơ theo mục 2.3
B2	Chuyển hồ sơ cho Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp (HC&BTTP) xử lý.	Cán bộ TN&TKQ	02 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
B3	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ và giải quyết công việc theo quy định	Lãnh đạo HC&BTTP	02 giờ	Mẫu 05 và Hồ sơ kèm theo
B4	<p>Nhập dữ liệu, in phiếu xác minh, trình lãnh đạo phòng ký, đóng dấu gửi Công an tỉnh hoặc Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia;</p> <p>Đối với trường hợp tự tra cứu được trên phần mềm lý lịch tư pháp thì không phải chuyển Công an tỉnh hoặc Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia.</p>	Công chức được giao xử lý hồ sơ	01 ngày	Mẫu 05 và Văn bản đề nghị xác minh kèm hồ sơ
B5	Trả lời kết quả tra cứu, xác	Công an	05 ngày	Mẫu 05 và Thông

	<p>minh:</p> <p>Đối với trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp không phải là công dân Việt Nam đã cư trú nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài;</p>	tỉnh/Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia		báo kết quả xác minh
	<p>Đối với trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài.</p>		12 ngày	
B6	<p>Nhập kết quả và in phiếu lý lịch tư pháp trình lãnh đạo phòng ký mục người thực hiện và trình lãnh đạo Sở ký cấp phiếu.</p>	<p>Công chức được giao xử lý hồ sơ; Lãnh đạo phòng HC&BTTP</p>	04 giờ	<p>Mẫu 05 và Phiếu tra cứu, dự thảo Phiếu lý lịch tư pháp</p>
	<p>Đối với những trường hợp tự tra cứu trên phần mềm lý lịch tư pháp, cán bộ xử lý thực hiện tra cứu và lập phiếu tra cứu, nhập kết quả và in phiếu trình lãnh đạo phòng ký phiếu tra cứu và mục người lập phiếu tại phiếu lý lịch tư pháp và trình lãnh đạo Sở ký cấp phiếu.</p>			
B7	Ký phiếu lý lịch tư pháp	Lãnh đạo Sở Tư pháp	04 giờ	Mẫu 05 và Phiếu lý lịch tư pháp đã ký.
B8	Đóng dấu Phiếu Lý lịch tư pháp và chuyển phòng HC&BTTP	Văn thư Sở Tư pháp	04 giờ	Mẫu 05, 06 và Phiếu lý lịch tư pháp.
B9	Phòng HC&BTTP chuyển bản giấy cho Công chức TN&TKQ để trả cho cơ quan, tổ chức; gửi bản điện tử qua tài khoản đã nộp hồ sơ của cơ quan, tổ chức trên	Phòng HC&BTTP; Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06 và Phiếu lý lịch tư pháp.

	Công dịch vụ công.		
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 giờ trước giờ hết hạn xử lý Sở Tư pháp ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Bộ phận TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.		
3	BIỂU MẪU		
	Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	 Mẫu 01.docx
	Mẫu 02	Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ	 Mẫu 02.docx
	Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	 Mẫu 03.docx
	Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả	 Mẫu 04.docx
	Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	 Mẫu 05.docx
	Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ	 Mẫu 06.docx
	BM.LLTPTT.01 .01	Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp	 BM.LLTPTT.01.01
	BM.LLTPTT.01 .02	Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp	 BM.LLTPTT.01.02
4	HỒ SƠ LƯU		
-	Mẫu 01; 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ của Sở Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ;		
-	Hồ sơ đầu vào theo mục 2.3;		
-	Văn bản xác minh gửi Công an tỉnh hoặc Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia;		
-	Văn bản trả lời kết quả xác minh của Công an tỉnh hoặc Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia hoặc Phiếu tra cứu;		

-	Phiếu lý lịch tư pháp;
<p>Hồ sơ giấy được lưu tại Sở Tư pháp, thời gian lưu trữ hồ sơ cấp phiếu của công dân Việt Nam là 01 năm, của người nước ngoài là 20 năm. Sau thời gian trên thực hiện tiêu hủy theo quy định.</p> <p>Hồ sơ điện tử được lưu trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công tỉnh.</p>	

2. Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.LLTPTT.02
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH	
2.1	Điều kiện thực hiện TTHC:	
	Công dịch vụ công tỉnh hoàn thành việc kết nối với Công dịch vụ công quốc gia và Phần mềm Quản lý lý lịch tư pháp dùng chung.	
2.2	Cách thức thực hiện TTHC:	
	<p>Bước 1: Đại diện cơ quan có yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp truy cập Công dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Công dịch vụ công tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn).</p> <p>Bước 2: Đăng nhập tài khoản sử dụng chữ ký số.</p> <p>Bước 3: Chọn dịch vụ công mức độ 4/trực tuyến toàn trình -> chọn Sở Tư pháp -> chọn thủ tục.</p> <p>Bước 4: Tải (Upload) văn bản yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp theo mẫu BM.LLTPTT.02.01 (mẫu số 05a/2013/TT-LLTP) và gửi hồ sơ.</p>	
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm:	
-	Bản chụp hoặc bản ký số văn bản yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 01 dùng cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, theo mẫu BM.LLTPTT.02.01.	
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 bộ.	
2.5	<p>Thời hạn giải quyết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với trường hợp người được cấp phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì 	

	thời hạn không quá 15 ngày làm việc.
2.6	<p>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ: Thực hiện trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn). - Nhận kết quả: <ul style="list-style-type: none"> + Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 02 Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh hoặc qua dịch vụ bưu chính. + Trường hợp nhận Phiếu Lý lịch tư pháp trực tuyến thì đăng nhập vào Cổng dịch vụ công để kiểm tra, tải bản điện tử (PDF) Phiếu Lý lịch tư pháp là bản giấy đã được ký, đóng dấu và quét (scan) tải lên Kho Quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức trên Cổng dịch vụ công.
2.7	<p>Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp Hà Tĩnh.</p> <p>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp Hà Tĩnh.</p> <p>Cơ quan được ủy quyền: Không.</p> <p>Cơ quan phối hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan công an: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Phiếu xác minh lý lịch tư pháp, cơ quan Công an cấp tỉnh thực hiện tra cứu thông tin về tình trạng án tích của đương sự và gửi cho Sở Tư pháp kết quả tra cứu. Trường hợp phải tra cứu thông tin trong hệ thống hồ sơ, tàng thư của Bộ Công an thì thời hạn không quá 09 ngày làm việc. - Cơ quan Tòa án: Trường hợp sau khi tra cứu thông tin lý lịch tư pháp tại cơ quan Công an mà vẫn chưa đủ căn cứ để kết luận hoặc nội dung về tình trạng án tích của đương sự có điểm chưa rõ ràng, đầy đủ để khẳng định đương sự có án tích hay không có án tích. - Cơ quan có thẩm quyền thuộc Bộ Quốc phòng: Trường hợp cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho người đã từng là sĩ quan, hạ sĩ quan, binh sĩ, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên quốc phòng. - Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia: Trường hợp công dân Việt Nam đã thường trú tại nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thời gian cư trú ở nước ngoài; người nước ngoài cư trú tại Việt Nam từ ngày 01/7/2010. - Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; cơ quan, tổ chức, cơ quan tiến hành tố tụng có liên quan: trường hợp phối hợp xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích.
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Cơ quan, tổ chức
2.9	Kết quả giải quyết TTHC: Phiếu lý lịch tư pháp.

2.10 Quy trình xử lý công việc				
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<p>1. Tiếp nhận hồ sơ.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (http://dichvucong.hatinh.gov.vn).</p> <p>2. Công chức TN&TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Thông báo bằng văn bản cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội để hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả.</p>	Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01, 02 (nếu có), 06 và Hồ sơ theo mục 2.3
B2	Chuyển hồ sơ cho Phòng HC&BTTP xử lý.	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
B3	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ và giải quyết công việc theo quy định.	Lãnh đạo Phòng HC&BTTP	02 giờ	Mẫu 05 và Hồ sơ kèm theo
B4	<p>Nhập dữ liệu, in phiếu xác minh, trình lãnh đạo phòng ký, đóng dấu gửi Công an tỉnh.</p> <p>Đối với trường hợp tự tra cứu được trên phần mềm lý lịch tư pháp thì không phải chuyển Công an tỉnh.</p>	Chuyên viên Phòng HC&BTTP	01 ngày	Mẫu 05 và Văn bản xác minh kèm hồ sơ
B5	<p>Trả lời kết quả tra cứu, xác minh</p> <p>Đối với trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp không</p>	Công an tỉnh/ Trung tâm lý lịch tư pháp	05 ngày	Mẫu 05 và Thông báo kết quả xác minh

	<p>phải là công dân Việt Nam đã cư trú nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài hoặc không thuộc trường hợp phải xác minh điều kiện đương nhiên được xóa án tích.</p>	quốc gia		
	<p>Đối với trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài; trường hợp phải xác minh điều kiện đương nhiên được xóa án tích.</p>		12 ngày	
B6	<p>Nhập kết quả và in phiếu lý lịch tư pháp trình lãnh đạo phòng ký mục người lập phiếu và trình lãnh đạo Sở ký cấp phiếu.</p> <p>Đối với những trường hợp tự tra cứu trên phần mềm lý lịch tư pháp, cán bộ xử lý thực hiện tra cứu và lập phiếu tra cứu, nhập kết quả và in phiếu trình lãnh đạo phòng ký phiếu tra cứu và mục người lập phiếu tại phiếu lý lịch tư pháp và trình lãnh đạo Sở ký cấp phiếu.</p>	<p>Chuyên viên phòng HC&BTTP/ Lãnh đạo phòng HC&BTTP</p>	04 giờ	<p>Mẫu 05 và Phiếu tra cứu, Dự thảo Phiếu lý lịch tư pháp</p>
B7	Ký Phiếu lý lịch tư pháp	Lãnh đạo Sở Tư pháp	04 giờ	Mẫu 05 và Phiếu lý lịch tư pháp đã ký
B8	Đóng dấu Phiếu Lý lịch tư pháp và chuyển phòng HC&BTTP	Văn thư Sở Tư pháp	04 giờ	Mẫu 05, 06 và Phiếu lý lịch tư pháp
B9	Phòng HC&BTTP chuyển bản giấy cho Công chức TN&TKQ để trả cho cơ quan, tổ chức; gửi bản điện tử qua tài khoản đã nộp hồ sơ của cơ quan, tổ chức trên Cổng dịch vụ công.	Phòng HC&BTTP; Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06 kèm Phiếu lý lịch tư pháp

	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, Sở Tư pháp ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Bộ phận TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	
3	BIỂU MẪU	
	Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả  Mẫu 01.docx
	Mẫu 02	Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ  Mẫu 02.docx
	Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ  Mẫu 03.docx
	Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả  Mẫu 04.docx
	Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ  Mẫu 05.docx
	Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ  Mẫu 06.docx
	BM.LLTPTT. 02.01	Văn bản yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 dùng cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội



BM.LLTPTT.02.01.do
CX

4	HỒ SƠ LƯU	
-	Mẫu 01; 02, 03, 04 (nếu có); 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ của Sở Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ;	
-	Hồ sơ đầu vào theo mục 2.3;	
-	Văn bản xác minh gửi Công an tỉnh;	
-	Thông báo kết quả xác minh hoặc Phiếu tra cứu;	
-	Phiếu lý lịch tư pháp;	
<p>Hồ sơ được lưu tại Sở Tư pháp, thời gian lưu trữ hồ sơ cấp phiếu của công dân Việt Nam là 01 năm, của người nước ngoài là 20 năm. Sau thời gian trên thực hiện tiêu hủy theo quy định.</p> <p>Hồ sơ điện tử được lưu trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công tỉnh.</p>		

3. Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.LLTPTT.03
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH	
2.1	Điều kiện thực hiện TTHC:	
	Cổng dịch vụ công tỉnh hoàn thành việc kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia và Phần mềm Quản lý lý lịch tư pháp dùng chung.	
2.2	Cách thức thực hiện TTHC:	
	Bước 1: Đại diện cơ quan có yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp truy cập Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn). Bước 2: Đăng nhập tài khoản sử dụng chữ ký số. Bước 3: Chọn dịch vụ công mức độ 4/trực tuyến toàn trình -> chọn Sở Tư pháp -> chọn thủ tục. Bước 4: Tải (Upload) văn bản yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp theo mẫu số BM.LLTPTT.03.01 (mẫu 05b/2013/TT-LLTP) và gửi hồ sơ.	
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm:	
-	Bản chụp hoặc bản điện tử Văn bản yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 02 dùng cho cơ quan tiến hành tố tụng, theo mẫu BM.LLTPTT.03.01.	
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 bộ.	
2.5	Thời hạn giải quyết: - 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với trường hợp người được cấp phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì thời hạn không quá 15 ngày làm việc. - Trường hợp khẩn cấp quy định tại khoản 1 Điều 46 Luật Lý lịch tư pháp	

	thì thời hạn không quá 24 giờ, kể từ thời điểm nhận được yêu cầu.
2.6	<p>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ: Thực hiện trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn). - Nhận kết quả: <ul style="list-style-type: none"> + Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 02 Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh hoặc qua dịch vụ bưu chính. + Trường hợp nhận Phiếu Lý lịch tư pháp trực tuyến thì đăng nhập vào Cổng dịch vụ công để kiểm tra, tải bản điện tử (PDF) Phiếu Lý lịch tư pháp là bản giấy đã được ký, đóng dấu và quét (scan) tải lên Kho Quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức trên Cổng dịch vụ công.
2.7	<p>Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp Hà Tĩnh.</p> <p>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp Hà Tĩnh.</p> <p>Cơ quan được ủy quyền: Không.</p> <p>Cơ quan phối hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan công an: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Phiếu xác minh lý lịch tư pháp, cơ quan Công an cấp tỉnh thực hiện tra cứu thông tin về tình trạng án tích của đương sự và gửi cho Sở Tư pháp kết quả tra cứu. Trường hợp phải tra cứu thông tin trong hệ thống hồ sơ, tàng thư của Bộ Công an thì thời hạn không quá 09 ngày làm việc. - Cơ quan Tòa án: Trường hợp sau khi tra cứu thông tin lý lịch tư pháp tại cơ quan Công an mà vẫn chưa đủ căn cứ để kết luận hoặc nội dung về tình trạng án tích của đương sự có điểm chưa rõ ràng, đầy đủ để khẳng định đương sự có án tích hay không có án tích. - Cơ quan có thẩm quyền thuộc Bộ Quốc phòng: Trường hợp cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho người đã từng là sĩ quan, hạ sĩ quan, binh sĩ, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên quốc phòng. - Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia: Trường hợp công dân Việt Nam đã thường trú tại nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thời gian cư trú ở nước ngoài; người nước ngoài cư trú tại Việt Nam từ ngày 01/7/2010. - Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; cơ quan, tổ chức, cơ quan tiến hành tố tụng có liên quan: trường hợp phối hợp xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích.
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Cơ quan, tổ chức
2.9	Kết quả giải quyết TTHC: Phiếu lý lịch tư pháp.

2.10 Quy trình xử lý công việc				
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<p>1. Tiếp nhận hồ sơ.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (http://dichvucong.hatinh.gov.vn).</p> <p>2. Công chức TN&TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Thông báo bằng văn bản cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội để hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả.</p>	Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01, 02 (nếu có), 06 và Hồ sơ theo mục 2.3
B2	Chuyển hồ sơ cho Phòng HC&BTTP xử lý	Công chức TN&TKQ	Trường hợp không khẩn cấp: 02 giờ Trường hợp khẩn cấp: 01 giờ	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo
B3	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ và giải quyết công việc theo quy định	Lãnh đạo Phòng HC&BTTP	Trường hợp không khẩn cấp: 02 giờ Trường hợp khẩn cấp: 01 giờ	Mẫu 05 và Hồ sơ kèm theo

B4	<p>Trường hợp hồ sơ không thuộc diện khẩn cấp theo quy định tại Khoản 1 Điều 46 Luật Lý lịch tư pháp:</p> <p>Nhập dữ liệu, in phiếu xác minh, trình lãnh đạo phòng ký, đóng dấu gửi Công an tỉnh</p> <p>Đối với trường hợp tự tra cứu được trên phần mềm lý lịch tư pháp thì không phải chuyển Công an tỉnh.</p>	<p>Chuyên viên Phòng HC&BTTP; Lãnh đạo phòng HC&BTTP</p>	01 ngày	Mẫu 05 và Văn bản xác minh kèm hồ sơ
	<p>Trường hợp hồ sơ thuộc diện khẩn cấp theo quy định tại Khoản 1 Điều 46 Luật Lý lịch tư pháp:</p> <p>Nhập dữ liệu, liên hệ xác minh lý lịch tư pháp, nhập kết quả và in phiếu lý lịch tư pháp, trình lãnh đạo phòng ký mục người lập phiếu và trình lãnh đạo Sở ký cấp phiếu. Chuyển B7.</p>		02 giờ	Mẫu 05; Dự thảo Phiếu lý lịch tư pháp
B5	<p>Trả lời kết quả tra cứu, xác minh:</p> <p>Đối với trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp không phải là công dân Việt Nam đã cư trú nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài hoặc không thuộc trường hợp phải xác minh điều kiện đương nhiên được xóa án tích.</p>	<p>Công an tỉnh/ Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia</p>	05 ngày	<p>Mẫu 05 và Thông báo kết quả xác minh</p>
	<p>Đối với trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài; trường hợp phải xác minh điều kiện đương nhiên được xóa án tích.</p>		12 ngày	

B6	<p>Nhập kết quả và in phiếu lý lịch tư pháp trình lãnh đạo phòng ký mục người thực hiện và trình lãnh đạo Sở ký cấp phiếu.</p> <p>Đối với những trường hợp tự tra cứu trên phần mềm lý lịch tư pháp, cán bộ xử lý thực hiện tra cứu và lập phiếu tra cứu, nhập kết quả và in phiếu trình lãnh đạo phòng ký phiếu tra cứu và mục người lập phiếu tại phiếu LLTP và trình lãnh đạo Sở ký cấp phiếu.</p>	Chuyên viên Phòng HC&BTTP	04 giờ	Mẫu 05 và Phiếu tra cứu, Dự thảo Phiếu lý lịch tư pháp
B7	Ký phiếu lý lịch tư pháp	Lãnh đạo Sở Tư pháp	<p>Trường hợp không khẩn cấp: 04 giờ</p> <p>Trường hợp khẩn cấp: 01 giờ</p>	Mẫu 05 và Phiếu lý lịch tư pháp đã ký
B8	Đóng dấu vào phiếu đã ký và chuyển phòng HC&BTTP	Văn thư Sở Tư pháp	<p>Trường hợp không khẩn cấp: 04 giờ</p> <p>Trường hợp khẩn cấp: 02 giờ</p>	Mẫu 05, 06 và Phiếu lý lịch tư pháp
B9	Phòng HC&BTTP chuyển bản giấy cho Công chức TN&TKQ để trả cho cơ quan, tổ chức; gửi bản điện tử qua tài khoản đã nộp hồ sơ của cơ quan, tổ chức trên Cổng dịch vụ công.	Công chức TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06 kèm Phiếu lý lịch tư pháp
<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, Sở Tư pháp ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Bộ phận TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p>				

3	BIỂU MẪU	
	Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả  Mẫu 01.docx
	Mẫu 02	Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ  Mẫu 02.docx
	Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ  Mẫu 03.docx
	Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả  Mẫu 04.docx
	Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ  Mẫu 05.docx
	Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ  Mẫu 06.docx
	BM.LLTPTT.03.01	Văn bản yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 02 dùng cho cơ quan tiến hành tố tụng  BM.LLTPTT.03.01.docx
4	HỒ SƠ LƯU	
-	Mẫu 01; 02, 03, 04 (nếu có); 06 lưu tại Bộ phận TN&TKQ của Sở Tư pháp	

	tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ;
-	Hồ sơ đầu vào theo mục 2.3;
-	Văn bản xác minh gửi Công an tỉnh;
-	Thông báo kết quả xác minh hoặc Phiếu tra cứu;
-	Phiếu lý lịch tư pháp

Hồ sơ được lưu tại Sở Tư pháp, thời gian lưu trữ hồ sơ cấp phiếu của công dân Việt Nam là 01 năm, của người nước ngoài là 20 năm.

Hồ sơ điện tử được lưu trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công tỉnh.

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI UBND CẤP HUYỆN





1. Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài



1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.HTTT.01
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH	
2.1	Điều kiện thực hiện TTHC:	
	Công dịch vụ công/Hệ thống một cửa điện tử cấp tỉnh đã hoàn thành việc kết nối, khai thác dữ liệu công dân từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và kết nối, liên thông các dữ liệu hộ tịch với Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp, bảo đảm về tính chính xác, giá trị pháp lý của dữ liệu công dân.	
2.2	Cách thức thực hiện TTHC:	
	Bước 1: Người có yêu cầu đăng ký khai sinh truy cập Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn).	
	Bước 2: Đăng ký tài khoản (nếu chưa có tài khoản trên Cổng dịch vụ công) hoặc đăng nhập tài khoản (nếu đã có tài khoản trên Cổng dịch vụ công).	
	Bước 3: - Xác thực định danh điện tử để xác định đúng nhân thân người có yêu cầu đăng ký hộ tịch. - Chọn dịch vụ công mức độ 3/trực tuyến một phần -> chọn cơ quan thực hiện thủ tục -> chọn thủ tục.	
	Bước 4: Thực hiện quy trình nộp hồ sơ đăng ký khai sinh trực tuyến: - Cung cấp thông tin trên biểu mẫu điện tử tương tác đăng ký khai sinh điện tử. - Tải (Upload) các giấy tờ, hồ sơ theo quy định ở mục 2.3. - Nộp phí, lệ phí (nếu thuộc trường hợp phải nộp lệ phí ĐKKS) thông qua chức năng thanh toán trực tuyến tích hợp trên Cổng dịch vụ công (nếu chưa nộp được phí, lệ phí thông qua chức năng thanh toán này thì nộp tại cơ quan đăng ký hộ tịch khi đến nhận kết quả).	
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm:	
-	Biểu mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký khai sinh (Do người yêu cầu cung cấp thông tin/khai thác thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQGVC).	
-	Bản chụp Giấy chứng sinh. Trường hợp không có Giấy chứng sinh thì nộp Văn bản của người làm	

	<p>chứng xác nhận về việc sinh; nếu không có văn bản của người làm chứng thì phải có Giấy cam đoan về việc sinh.</p> <p>Trường hợp trẻ em sinh ra tại nước ngoài thì nộp Giấy chứng sinh hoặc giấy tờ khác do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp xác nhận về việc trẻ em được sinh ra ở nước ngoài và quan hệ mẹ - con (nếu có);</p>
-	<p>Bản chụp văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc đăng ký khai sinh (trừ trường hợp người đi đăng ký khai sinh cho trẻ em là ông, bà, người thân thích khác thì không phải có văn bản ủy quyền của cha, mẹ trẻ em, nhưng phải thống nhất với cha, mẹ trẻ em về nội dung khai sinh).</p>
-	<p>Bản chụp giấy tờ tùy thân trong trường hợp không sử dụng Thẻ Căn cước công dân.</p>
-	<p>Bản chụp Giấy chứng nhận kết hôn/Trích lục ghi chú kết hôn trong trường hợp cha, mẹ của trẻ đã đăng ký kết hôn và chưa có thông tin về Giấy chứng nhận kết hôn trong CSDLQGVC.</p>
-	<p>Trường hợp nếu cha hoặc mẹ hoặc cả cha, mẹ là người nước ngoài thì phải nộp bản chụp văn bản thỏa thuận của cha, mẹ về việc lựa chọn quốc tịch cho con. Trường hợp cha, mẹ chọn quốc tịch nước ngoài cho con thì văn bản thỏa thuận phải có xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền của nước mà cha mẹ lựa chọn quốc tịch cho con.</p>
-	<p>Giấy tờ chứng minh thông tin về nơi cư trú (Người dân không phải tải lên do đã được khai thác từ CSDLQGVC).</p>
-	<p>Bản chụp Giấy tờ chứng minh thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật (nếu có).</p>
	<p><i>* Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản chụp các giấy tờ gửi kèm theo hồ sơ đăng ký khai sinh trực tuyến phải bảo đảm rõ nét, đầy đủ, toàn vẹn về nội dung, là bản chụp bằng máy ảnh, điện thoại hoặc được chụp, được quét bằng thiết bị điện tử, từ giấy tờ được cấp hợp lệ, còn giá trị sử dụng; nếu là giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp thì phải được hợp pháp hóa lãnh sự, dịch sang tiếng Việt theo quy định, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự. - Trường hợp giấy tờ, tài liệu phải gửi kèm trong hồ sơ đăng ký khai sinh trực tuyến đã có bản sao điện tử hoặc đã có bản điện tử giấy tờ hộ tịch thì người yêu cầu được sử dụng bản điện tử/bản sao điện tử này. - Khi tới cơ quan đăng ký hộ tịch nhận kết quả (Giấy khai sinh/bản sao Giấy khai sinh) người có yêu cầu đăng ký khai sinh phải nộp bản chính Giấy chứng sinh (hoặc giấy tờ thay thế trong trường hợp không có Giấy chứng sinh); xuất trình Giấy tờ tùy thân, bản chính Giấy chứng nhận kết hôn/Trích lục ghi chú kết hôn (nếu cha mẹ trẻ đã đăng ký kết hôn); Trường hợp trẻ em sinh ra ở nước ngoài thì nộp bản chụp giấy tờ chứng minh việc trẻ em đã nhập cảnh hợp pháp vào Việt Nam (như: hộ chiếu, giấy tờ có giá trị đi lại

	<p>quốc tế có dấu xác nhận nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh) và văn bản xác nhận của cơ quan công an có thẩm quyền về việc trẻ em đang cư trú tại Việt Nam.</p> <p>Trường hợp đã tải lên bản điện tử các giấy tờ này thì không phải nộp bản chính/xuất trình.</p> <p>Trường hợp người đi đăng ký khai sinh cho trẻ em là ông, bà, người thân thích khác thì không phải có văn bản ủy quyền của cha, mẹ trẻ em, nhưng phải thống nhất với cha, mẹ trẻ em về các nội dung khai sinh.</p> <p>Đối với việc xác định họ, dân tộc, đặt tên cho trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Việc xác định họ, dân tộc, đặt tên cho trẻ em phải phù hợp với pháp luật và yêu cầu giữ gìn bản sắc dân tộc, tập quán, truyền thống văn hóa tốt đẹp của Việt Nam; không đặt tên quá dài, khó sử dụng. + Trường hợp cha, mẹ không thỏa thuận được về họ, dân tộc, quê quán của con khi đăng ký khai sinh thì họ, dân tộc, quê quán của con được xác định theo tập quán nhưng phải bảo đảm theo họ, dân tộc, quê quán của cha hoặc mẹ. <p>Trường hợp cho phép người yêu cầu đăng ký hộ tịch lập văn bản cam đoan về nội dung yêu cầu đăng ký hộ tịch thì cơ quan đăng ký hộ tịch phải giải thích rõ cho người lập văn bản cam đoan về trách nhiệm, hệ quả pháp lý của việc cam đoan không đúng sự thật.</p> <p>Cơ quan đăng ký hộ tịch từ chối giải quyết hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền hủy bỏ kết quả đăng ký hộ tịch, nếu có cơ sở xác định nội dung cam đoan không đúng sự thật.</p>
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
2.5	Thời hạn giải quyết: Ngay trong ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.
2.6	<p>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ: Thực hiện trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn). - Nhận kết quả: Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện.
2.7	<p>Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp nơi cư trú của người cha hoặc người mẹ thực hiện đăng ký khai sinh cho trẻ em.</p> <p>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện nơi cư trú của người cha hoặc người mẹ thực hiện đăng ký khai sinh cho trẻ em.</p> <p>Cơ quan được ủy quyền: Không.</p> <p>Cơ quan phối hợp: Không.</p>
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Cá nhân

2.9	<p>Kết quả giải quyết TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đủ điều kiện: Giấy khai sinh bản chính (01 bản); số lượng bản sao Giấy khai sinh được cấp theo yêu cầu. - Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy khai sinh. 			
2.10	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<p>1. Tiếp nhận hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (http://dichvucong.hatinh.gov.vn). <p>2. Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định, nếu không bổ sung hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ. <p>Chuyển hồ sơ cho Phòng Tư pháp</p>	<p>Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện</p>	<p>Giờ hành chính</p>	<p>Mẫu 01, 02, 03 (nếu có), 06 và Hồ sơ theo mục 2.3</p>
B2	<p>Kiểm tra, xem xét hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu đủ điều kiện: Ghi nội dung khai sinh vào Sổ đăng ký khai sinh, cập nhật vào phần mềm hộ tịch, in dự thảo Giấy khai sinh; - Nếu không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy khai sinh; <p>Trình lãnh đạo Phòng Tư pháp để xem xét và trình lãnh đạo UBND cấp huyện;</p>	<p>Công chức Phòng Tư pháp</p>	<p>02 giờ</p>	<p>Mẫu 05; Dự thảo Giấy khai sinh hoặc dự thảo văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy khai sinh</p>
B3	<p>Ký dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính; ký số bản</p>	<p>Lãnh đạo UBND</p>	<p>01 giờ</p>	<p>Mẫu 05; Giấy khai sinh hoặc văn bản thông báo</p>

	điện tử Giấy khai sinh.	cấp huyện		không đủ điều kiện cấp Giấy khai sinh
B4	Phát hành văn bản và trả kết quả cho công chức Phòng Tư pháp.	Công chức Văn phòng UBND	01 giờ	Mẫu 05, 06; Giấy khai sinh hoặc văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy khai sinh
B5	<p>- Trường hợp cấp Giấy khai sinh: Chuyển người dân ký vào Sổ đăng ký khai sinh và trả kết quả, thu phí, lệ phí theo quy định (nếu có và người dân chưa nộp được qua chức năng thanh toán trên Cổng dịch vụ công); chuyển trả bản điện tử Giấy khai sinh.</p> <p>- Trường hợp không cấp Giấy khai sinh: trả văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy khai sinh.</p>	Công chức Phòng Tư pháp; Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Giấy khai sinh hoặc văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy khai sinh
<p><i>* Trường hợp hồ sơ không xử lý được trong ngày làm việc hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với hồ sơ nhận sau 15 giờ), trong ngày hẹn trả kết quả, công chức Phòng Tư pháp trình lãnh đạo UBND cấp huyện ký ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả để gửi cho cá nhân.</i></p>				
3	BIỂU MẪU			
	Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả		Mẫu 01.docx
	Mẫu 02	Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ		Mẫu 02.docx
	Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ		Mẫu 03.docx
	Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả		Mẫu 04.docx

	Mẫu 05	 Mẫu 05.docx Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
	Mẫu 06	 Mẫu 06.docx Sổ theo dõi hồ sơ
	BM.HTTT.01. 01	 BM.HTTT.01.01.doc Văn bản cam đoan
4	HỒ SƠ LƯU:	
-	Mẫu 01; 02, 03, 04 (nếu có); 06 lưu tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ;	
-	Hồ sơ đầu vào theo mục 2.3;	
-	Sổ đăng ký khai sinh;	
-	Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy khai sinh (nếu có);	
-	Phần mềm http://khaisinhdientu.moj.gov.vn ;	
-	Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công tỉnh.	
<p>Hồ sơ được lưu tại Phòng Tư pháp, thời gian lưu trữ Sổ đăng ký khai sinh là vĩnh viễn, còn các giấy tờ khác thực hiện lưu theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành.</p>		

2. Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài







1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.HTTT.02
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH	
2.1	Điều kiện thực hiện TTHC:	
	<p>- Công dịch vụ công/Hệ thống một cửa điện tử cấp tỉnh đã hoàn thành việc kết nối, khai thác dữ liệu công dân từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và kết nối, liên thông các dữ liệu hộ tịch với Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp, bảo đảm về tính chính xác, giá trị pháp lý của dữ liệu công dân.</p> <p>- Đáp ứng các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật hộ tịch, Luật Hôn nhân và gia đình.</p> <p>- Công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài phải có giấy tờ cho phép cư trú do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp.</p>	
2.2	Cách thức thực hiện TTHC:	
	<p>Bước 1: Người có yêu cầu đăng ký kết hôn truy cập Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn).</p> <p>Bước 2: Đăng ký tài khoản (nếu chưa có tài khoản trên Cổng dịch vụ công) hoặc đăng nhập tài khoản (nếu đã có tài khoản trên Cổng dịch vụ công).</p> <p>Bước 3: - Xác thực danh điện tử để xác định đúng nhân thân người có yêu cầu đăng ký hộ tịch. - Chọn dịch vụ công mức độ 3/trực tuyến một phần -> chọn cơ quan thực hiện thủ tục -> chọn thủ tục.</p> <p>Bước 4: Thực hiện quy trình nộp hồ sơ đăng ký kết hôn trực tuyến: - Cung cấp thông tin trên biểu mẫu điện tử tương tác đăng ký kết hôn điện tử. - Tải (Upload) các giấy tờ, hồ sơ theo quy định ở mục 2.3. - Nộp phí, lệ phí (nếu thuộc trường hợp phải nộp lệ phí ĐKKH) thông qua chức năng thanh toán trực tuyến tích hợp trên Cổng dịch vụ công (nếu chưa nộp được phí, lệ phí thông qua chức năng thanh toán này thì nộp tại cơ quan đăng ký hộ tịch khi đến nhận kết quả).</p>	
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm:	
	<p>- Biểu mẫu hộ tịch tương tác đăng ký kết hôn (do người yêu cầu cung cấp thông tin/khai thác thông tin từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQGVC).</p>	

-	Bản chụp Giấy xác nhận của tổ chức y tế có thẩm quyền của Việt Nam hoặc nước ngoài xác nhận các bên kết hôn không mắc bệnh tâm thần hoặc bệnh khác mà không có khả năng nhận thức, làm chủ được hành vi của mình.
-	<p>+ Bản chụp Giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân của người nước ngoài do cơ quan có thẩm quyền của nước mà người đó là công dân cấp còn giá trị sử dụng, xác nhận hiện tại người đó không có vợ hoặc không có chồng;</p> <p>+ Trường hợp nước ngoài không cấp xác nhận tình trạng hôn nhân thì thay bằng giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài xác nhận người đó có đủ điều kiện kết hôn theo pháp luật nước đó. Giá trị sử dụng của giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân của người nước ngoài được xác định theo thời hạn ghi trên giấy tờ đó. Trường hợp giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân không ghi thời hạn sử dụng thì giấy tờ này và giấy xác nhận của tổ chức y tế của giá trị trong thời hạn 6 tháng, kể từ ngày cấp;</p> <p>+ Đối với công dân Việt Nam cư trú ở trong nước là Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân do UBND cấp xã có thẩm quyền cấp chưa quá 06 tháng tính đến ngày nhận hồ sơ (chỉ áp dụng trong giai đoạn chuyển tiếp);</p> <p>+ Đối với công dân Việt Nam đang công tác, học tập, lao động có thời hạn tại nước ngoài; công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài là Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân do Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài cấp (chưa quá 06 tháng tính đến ngày nhận hồ sơ).</p>
-	Bản chụp hộ chiếu/giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu (giấy tờ đi lại quốc tế hoặc thẻ cư trú) đối với người nước ngoài, công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài.
-	<p>Ngoài các giấy tờ quy định trên, tùy từng trường hợp công dân Việt Nam phải nộp bản chụp giấy tờ tương ứng sau đây:</p> <p>- Trích lục hộ tịch về việc đã ghi vào sổ việc ly hôn hoặc hủy việc kết hôn đối với công dân Việt Nam đã ly hôn hoặc hủy việc kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài;</p> <p>- Văn bản của cơ quan, đơn vị quản lý xác nhận việc kết hôn với người nước ngoài không trái với quy định của ngành nếu người đó là công chức, viên chức hoặc đang phục vụ trong lực lượng vũ trang;</p>
-	Bản chụp giấy tờ chứng minh thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật (nếu có).
	<p>* <u>Lưu ý:</u></p> <p>- Bản chụp các giấy tờ gửi kèm theo hồ sơ đăng ký kết hôn trực tuyến phải bảo đảm rõ nét, đầy đủ, toàn vẹn về nội dung, là bản chụp bằng máy ảnh, điện thoại hoặc được chụp, được quét bằng thiết bị điện tử, từ giấy tờ được cấp hợp lệ, còn giá trị sử dụng; nếu là giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp thì phải được hợp pháp hóa lãnh sự, dịch sang tiếng Việt theo quy định, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự.</p>

	<p>- Trường hợp giấy tờ, tài liệu phải gửi kèm trong hồ sơ đăng ký kết hôn trực tuyến đã có bản sao điện tử hoặc đã có bản điện tử giấy tờ hộ tịch thì người yêu cầu được sử dụng bản điện tử/bản sao điện tử này.</p> <p>- Khi tới cơ quan đăng ký hộ tịch nhận kết quả (Giấy chứng nhận kết hôn) người có yêu cầu đăng ký kết hôn phải nộp bản chính Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân, giấy xác nhận của tổ chức y tế;</p> <p>- Hai bên nam, nữ phải có mặt, xuất trình giấy tờ tùy thân để xác định nhân thân, có trách nhiệm kiểm tra thông tin trên Giấy chứng nhận kết hôn, trong Sổ đăng ký kết hôn, khẳng định sự tự nguyện kết hôn và ký Sổ đăng ký kết hôn, ký Giấy chứng nhận kết hôn, mỗi bên nam, nữ nhận 01 bản chính Giấy chứng nhận kết hôn.</p>			
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 bộ			
2.5	Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 15 ngày làm việc.			
2.6	<p>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>- Nộp hồ sơ: Thực hiện trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn).</p> <p>- Nhận kết quả: Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện.</p>			
2.7	<p>Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện nơi cư trú của bên nam hoặc bên nữ.</p> <p>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p> <p>- Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú của công dân Việt Nam thực hiện đăng ký kết hôn giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài; giữa công dân Việt Nam cư trú ở trong nước với công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài; giữa công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài với nhau; giữa công dân Việt Nam đồng thời có quốc tịch nước ngoài với công dân Việt Nam hoặc với người nước ngoài.</p> <p>- Trường hợp người nước ngoài cư trú tại Việt Nam có yêu cầu đăng ký kết hôn tại Việt Nam thì Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú của một trong hai bên thực hiện đăng ký kết hôn.</p> <p>Cơ quan được ủy quyền: Không.</p> <p>Cơ quan phối hợp: Không.</p>			
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Cá nhân			
2.9	<p>Kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>- Hồ sơ đủ điều kiện: Giấy chứng nhận kết hôn bản chính, mỗi bên vợ, chồng 01 bản. Số lượng bản sao trích lục kết hôn cấp theo yêu cầu.</p> <p>- Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản thông báo không đủ điều kiện.</p>			
2.10	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách	Thời	Biểu mẫu/Kết quả

		nhiệm	gian	
B1	<p>1. Tiếp nhận hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (http://dichvucong.hatinh.gov.vn). <p>2. Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định, nếu không bổ sung hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ. <p>Chuyển hồ sơ cho Phòng Tư pháp.</p>	<p>Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện</p>	<p>Giờ hành chính</p>	<p>Mẫu 01, 02 (nếu có), 06 và Hồ sơ theo mục 2.3</p>
B2	<p>Kiểm tra, xem xét hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp đủ điều kiện và không phải xác minh: Vào Sổ đăng ký kết hôn, nhập dữ liệu vào phần mềm hộ tịch, in dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn; - Trường hợp không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký kết hôn. <p>Trình lãnh đạo Phòng Tư pháp và trình lãnh đạo UBND cấp huyện.</p>	<p>Công chức Phòng Tư pháp</p>	<p>08 ngày</p>	<p>Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn; Văn bản xác minh/biên bản xác minh; Văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký kết hôn</p>
	<p>- Trường hợp có khiếu nại, tố cáo việc kết hôn không đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình hoặc xét thấy có vấn đề cần làm rõ về nhân thân của bên nam, bên nữ hoặc giấy tờ trong hồ sơ đăng ký kết hôn thì Phòng Tư pháp phối hợp với cơ quan có</p>	<p>Công chức Phòng Tư pháp</p>	<p>05 ngày</p>	

	liên quan xác minh làm rõ. Trong quá trình thẩm tra, xác minh hồ sơ, nếu thấy cần thiết, Phòng Tư pháp làm việc trực tiếp với các bên để làm rõ về nhân thân, sự tự nguyện kết hôn, mục đích kết hôn.			
B3	Ký dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và ký số bản điện tử Giấy chứng nhận kết hôn.	Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 giờ	Mẫu 05; Giấy chứng nhận kết hôn hoặc văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký kết hôn
B4	Đóng dấu văn bản và trả kết quả cho công chức Phòng Tư pháp.	Công chức Văn phòng UBND	02 giờ	Mẫu 05, 06; Giấy chứng nhận kết hôn hoặc văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký kết hôn
B5	- Trường hợp cấp Giấy chứng nhận kết hôn: + Tổ chức Lễ trao Giấy chứng nhận kết hôn cho 02 bên nam, nữ; Chuyển người dân ký vào Sổ đăng ký kết hôn, thu phí, lệ phí theo quy định (nếu có và người dân chưa nộp được qua chức năng thanh toán trên Cổng dịch vụ công); chuyển trả bản điện tử Giấy chứng nhận kết hôn; - Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận kết hôn: Trả văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận kết hôn.	Lãnh đạo UBND; Công chức Phòng Tư pháp; Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Giờ hành chính	Mẫu 01,06; Giấy chứng nhận kết hôn hoặc văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký kết hôn
	<i>* Trường hợp hồ sơ cần xác minh nếu quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, công chức Phòng Tư pháp trình lãnh đạo UBND cấp huyện ký ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i>			
3	BIỂU MẪU			

	Mẫu 01	 Mẫu 01.docx	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
	Mẫu 02	 Mẫu 02.docx	Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ
	Mẫu 03	 Mẫu 03.docx	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
	Mẫu 04	 Mẫu 04.docx	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
	Mẫu 05	 Mẫu 05.docx	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
	Mẫu 06	 Mẫu 06.docx	Sổ theo dõi hồ sơ
4	HỒ SƠ LƯU:		
-	Mẫu 01; 02, 03, 04 (nếu có); 06 lưu tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ;		
-	Hồ sơ đầu vào theo mục 2.3;		
-	Sổ đăng ký kết hôn;		
-	Văn bản xác minh/biên bản xác minh (nếu có);		
-	Văn bản thông báo không đủ điều kiện (nếu có);		
-	Phần mềm http://hotichdientu.moj.gov.vn .		
-	Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công tỉnh.		
<p>Hồ sơ được lưu tại Phòng Tư pháp, thời gian lưu trữ Sổ đăng ký kết hôn là vĩnh viễn, còn các giấy tờ khác thực hiện lưu theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành.</p>			


3. Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài






1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.HTTT.03
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH	
2.1	Điều kiện thực hiện TTHC: Cổng dịch vụ công/Hệ thống một cửa điện tử cấp tỉnh đã hoàn thành việc kết nối, khai thác dữ liệu công dân từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và kết nối, liên thông các dữ liệu hộ tịch với Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp, bảo đảm về tính chính xác, giá trị pháp lý của dữ liệu công dân.	
2.2	Cách thức thực hiện TTHC:	
	Bước 1: Người có yêu cầu đăng ký khai tử truy cập Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn). Bước 2: Đăng ký tài khoản (nếu chưa có tài khoản trên Cổng dịch vụ công) hoặc đăng nhập tài khoản (nếu đã có tài khoản trên Cổng dịch vụ công). Bước 3: - Xác thực định danh điện tử để xác định đúng nhân thân người có yêu cầu đăng ký hộ tịch. - Chọn dịch vụ công mức độ 3/trực tuyến một phần -> chọn cơ quan thực hiện thủ tục -> chọn thủ tục. Bước 4: Thực hiện quy trình nộp hồ sơ đăng ký khai tử trực tuyến: - Cung cấp thông tin trên biểu mẫu điện tử tương tác đăng ký khai tử điện tử. - Tải (Upload) các giấy tờ, hồ sơ theo quy định ở mục 2.3. - Nộp phí, lệ phí (nếu thuộc trường hợp phải nộp lệ phí đăng ký khai tử) thông qua chức năng thanh toán trực tuyến tích hợp trên Cổng dịch vụ công (nếu chưa nộp được phí, lệ phí thông qua chức năng thanh toán này thì nộp tại cơ quan đăng ký hộ tịch khi đến nhận kết quả).	
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm:	
-	Biểu mẫu điện tử tương tác đăng ký khai tử (do người yêu cầu cung cấp thông tin/khai thác thông tin từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQGVDG)).	
-	Bản chụp Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay cho Giấy báo tử, gồm: + Giấy xác nhận việc thi hành án tử hình đối với người chết do thi hành án tử hình; + Bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án đối với trường hợp một người bị Tòa án tuyên bố là đã chết;	

	+ Văn bản xác nhận của cơ quan công an hoặc kết quả giám định của Cơ quan giám định pháp y đối với người chết trên phương tiện giao thông, chết do tai nạn, bị giết, chết đột ngột hoặc chết có nghi vấn.
-	Bản chụp giấy tờ, tài liệu, chứng cứ do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp hoặc xác nhận hợp lệ chứng minh sự kiện chết đối với trường hợp đăng ký khai tử cho người chết đã lâu, không có Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay thế Giấy báo tử.
-	Bản chụp văn bản ủy quyền hợp lệ theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc đăng ký khai tử. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.
-	Bản chụp giấy tờ tùy thân trong trường hợp không sử dụng Thẻ Căn cước công dân.
-	Giấy tờ chứng minh thông tin về nơi cư trú (người dân không phải tải lên do đã được khai thác từ CSDLQGVC)
-	Bản chụp giấy tờ chứng minh thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật (nếu có).
	<p><i>* Lưu ý:</i></p> <p>- Bản chụp các giấy tờ gửi kèm theo hồ sơ đăng ký khai tử trực tuyến phải bảo đảm rõ nét, đầy đủ, toàn vẹn về nội dung, là bản chụp bằng máy ảnh, điện thoại hoặc được chụp, được quét bằng thiết bị điện tử, từ giấy tờ được cấp hợp lệ, còn giá trị sử dụng; nếu là giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp thì phải được hợp pháp hóa lãnh sự, dịch sang tiếng Việt theo quy định, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự.</p> <p>- Trường hợp giấy tờ, tài liệu phải gửi kèm trong hồ sơ đăng ký khai tử trực tuyến đã có bản sao điện tử hoặc đã có bản điện tử giấy tờ hộ tịch thì người yêu cầu được sử dụng bản điện tử/bản sao điện tử này.</p> <p>- Khi tới cơ quan đăng ký hộ tịch nhận kết quả, người có yêu cầu đăng ký khai tử xuất trình Giấy tờ tùy thân, nộp bản chính các giấy tờ tại mục 2.3 (trừ biểu mẫu điện tử tương tác đăng ký khai tử và giấy tờ chứng minh thông tin nơi cư trú), trường hợp đã tải lên bản sao điện tử các giấy tờ này thì không phải nộp bản chính nữa.</p>
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
2.5	<p>Thời hạn giải quyết: Ngay trong ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ (nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo).</p> <p>Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.</p>
2.6	<p>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>- Nộp hồ sơ: Thực hiện trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia</p>

	(http://dichvucong.gov.vn) hoặc Công dịch vụ công tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn). - Nhận kết quả: Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện.			
2.7	<p>Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp</p> <p>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p> <p>+ Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú cuối cùng của người chết thực hiện việc đăng ký khai tử cho người nước ngoài hoặc công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài chết tại Việt Nam;</p> <p>+ Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi người đó chết hoặc nơi phát hiện thi thể người chết thực hiện việc đăng ký khai tử trong trường hợp không xác định được nơi cư trú cuối cùng của người chết.</p> <p>Cơ quan được ủy quyền: Không.</p> <p>Cơ quan phối hợp: Không.</p>			
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Cá nhân			
2.9	<p>Kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>- Hồ sơ đủ điều kiện:</p> <p>+ Trích lục khai tử (bản chính) và văn bản thông báo cho Bộ Ngoại giao để thông báo cho cơ quan có thẩm quyền của nước mà người chết là công dân.</p> <p>+ Số lượng bản sao trích lục khai tử theo yêu cầu của người dân.</p> <p>- Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký khai tử.</p>			
2.10	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<p>1. Tiếp nhận hồ sơ.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (http://dichvucong.hatinh.gov.vn).</p> <p>2. Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <p>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định, nếu không bổ sung hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ;</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ,</p>	<p>Công chức Trung tâm Hành chính công cấp huyện</p>	<p>Giờ hành chính</p>	<p>Mẫu 01; 02, 03 (nếu có); 06 và Hồ sơ theo mục 2.3</p>

	<p>hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ. Chuyển hồ sơ cho Phòng Tư pháp.</p>			
B2	<p>Kiểm tra, xem xét hồ sơ, trường hợp không phải xác minh: - Trường hợp đủ điều kiện: Vào Sổ đăng ký khai tử, nhập dữ liệu vào phần mềm hộ tịch, in dự thảo Trích lục khai tử. - Trường hợp không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp trích lục khai tử.</p>	Công chức Phòng Tư pháp	02 giờ	<p>Mẫu 05; Dự thảo Trích lục khai tử hoặc dự thảo văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp trích lục khai tử; Văn bản xác minh; Văn bản trả lời xác minh (nếu có)</p>
	<p>Trường hợp phải xác minh thì tiến hành xác minh. Trên cơ sở kết quả xác minh: - Trường hợp đủ điều kiện: Vào Sổ đăng ký khai tử, nhập dữ liệu vào phần mềm hộ tịch, in dự thảo Trích lục khai tử. - Trường hợp không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp trích lục khai tử. Trình lãnh đạo Phòng Tư pháp và trình lãnh đạo UBND cấp huyện.</p>	Công chức Phòng Tư pháp	2,5 ngày	
B3	<p>Ký kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho công dân và ký số bản điện tử Trích lục khai tử.</p>	Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 giờ	<p>Mẫu 05; Trích lục khai tử, văn bản thông báo cho Bộ Ngoại giao để thông báo cho cơ quan có thẩm quyền của nước mà người chết là công dân hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng</p>

				ký khai tử
B4	Phát hành văn bản và trả kết quả cho công chức Phòng Tư pháp.	Công chức Văn phòng UBND	01 giờ	Mẫu 05, 06; Trích lục khai tử, văn bản thông báo cho Bộ Ngoại giao để thông báo cho cơ quan có thẩm quyền của nước mà người chết là công dân hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký khai tử
B5	- Trường hợp cấp Trích lục khai tử: Trả kết quả cho người dân; Chuyển người dân ký vào Sổ đăng ký khai tử, thu phí, lệ phí theo quy định (nếu có và người dân chưa nộp được qua chức năng thanh toán trên Cổng dịch vụ công); chuyển trả bản điện tử Trích lục khai tử; - Trường hợp không cấp Trích lục khai tử: Trả văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký khai tử.	Công chức Phòng Tư pháp; Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Trích lục khai tử hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký khai tử
<p><i>* Trường hợp hồ sơ không xử lý được trong ngày làm việc hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với hồ sơ nhận sau 15 giờ), trong ngày hẹn trả kết quả, công chức Phòng Tư pháp trình lãnh đạo UBND cấp huyện ký ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>* Trường hợp hồ sơ cần xác minh: Nếu quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, công chức Phòng Tư pháp trình lãnh đạo UBND cấp huyện ký ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p>				
3	BIỂU MẪU			
	Mẫu 01	 Mẫu 01.docx Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả		

	Mẫu 02	 Mẫu 02.docx Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ
	Mẫu 03	 Mẫu 03.docx Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
	Mẫu 04	 Mẫu 04.docx Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
	Mẫu 05	 Mẫu 05.docx Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ s
	Mẫu 06	 Mẫu 06.docx Sổ theo dõi hồ sơ
4	HỒ SƠ LƯU:	
-	Mẫu 01; 02, 03, 04 (nếu có); 06 lưu tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ;	
-	Hồ sơ đầu vào theo mục 2.3;	
-	Sổ đăng ký khai tử;	
-	Văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký khai tử (nếu có); Văn bản đề nghị xác minh (nếu có); Văn bản trả lời xác minh (nếu có);	
-	Phần mềm http://hotichdientu.moj.gov.vn .	
<p>- Hồ sơ được lưu tại Phòng Tư pháp, thời gian lưu trữ sổ đăng ký khai tử là vĩnh viễn, còn các giấy tờ khác thực hiện lưu theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành.</p> <p>- Hồ sơ điện tử được lưu trên cổng dịch vụ công tỉnh, cổng dịch vụ công quốc gia.</p>		

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI UBND CẤP XÃ







1. Đăng ký khai sinh


1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.HTTT.04
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH	
2.1	Điều kiện thực hiện TTHC:	
	Cổng dịch vụ công/Hệ thống một cửa điện tử cấp tỉnh đã hoàn thành việc kết nối, khai thác dữ liệu công dân từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và kết nối, liên thông các dữ liệu hộ tịch với Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp, bảo đảm về tính chính xác, giá trị pháp lý của dữ liệu công dân.	
2.2	Cách thức thực hiện TTHC:	
	Bước 1: Người có yêu cầu đăng ký khai sinh truy cập Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn).	
	Bước 2: Đăng ký tài khoản (nếu chưa có tài khoản trên Cổng dịch vụ công) hoặc đăng nhập tài khoản (nếu đã có tài khoản trên Cổng dịch vụ công).	
	Bước 3: - Xác thực định danh điện tử để xác định đúng nhân thân người có yêu cầu đăng ký hộ tịch. - Chọn dịch vụ công mức độ 3/trực tuyến một phần -> chọn cơ quan thực hiện thủ tục -> chọn thủ tục.	
	Bước 4: Thực hiện quy trình nộp hồ sơ đăng ký khai sinh trực tuyến: - Cung cấp thông tin trên biểu mẫu điện tử tương tác đăng ký khai sinh điện tử. - Tải (Upload) các giấy tờ, hồ sơ theo quy định ở mục 2.3. - Nộp phí, lệ phí (nếu thuộc trường hợp phải nộp lệ phí đăng ký khai sinh) thông qua chức năng thanh toán trực tuyến tích hợp trên Cổng dịch vụ công (nếu chưa nộp được phí, lệ phí thông qua chức năng thanh toán này thì nộp tại cơ quan đăng ký hộ tịch khi đến nhận kết quả).	
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm:	
-	Biểu mẫu điện tử tương tác đăng ký khai sinh (do người yêu cầu cung cấp thông tin/khai thác thông tin từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQGVC).	
-	Bản chụp giấy chứng sinh Trường hợp không có Giấy chứng sinh thì nộp bản chụp văn bản của người làm chứng xác nhận về việc sinh, nếu không có người làm chứng thì phải có giấy	

	cam đoan về việc sinh.
-	Bản chụp Biên bản về việc trẻ bị bỏ rơi do cơ quan có thẩm quyền lập (trường hợp khai sinh cho trẻ em bị bỏ rơi).
-	Bản chụp văn bản xác nhận của cơ sở y tế đã thực hiện kỹ thuật hỗ trợ sinh sản cho việc mang thai hộ (trường hợp khai sinh cho trẻ em sinh ra do mang thai hộ).
-	Bản chụp văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc đăng ký khai sinh (trừ trường hợp người đi đăng ký khai sinh cho trẻ em là ông, bà, người thân thích khác thì không phải có văn bản ủy quyền của cha, mẹ trẻ em, nhưng phải thống nhất với cha, mẹ trẻ em về nội dung khai sinh).
-	Bản chụp giấy tờ tùy thân trong trường hợp không sử dụng Thẻ căn cước công dân.
-	Bản chụp giấy chứng nhận kết hôn trường hợp cha, mẹ của trẻ đã đăng ký kết hôn và chưa có thông tin về Giấy chứng nhận kết hôn trong CSDLQGVC.
-	Giấy tờ chứng minh thông tin về nơi cư trú (Người dân không phải tải lên do đã được khai thác từ CSDLQGVC).
-	Bản chụp giấy tờ chứng minh thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật (nếu có).
	<p><i>* Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <p>- Bản chụp các giấy tờ gửi kèm theo hồ sơ đăng ký khai sinh trực tuyến phải bảo đảm rõ nét, đầy đủ, toàn vẹn về nội dung, là bản chụp bằng máy ảnh, điện thoại hoặc được chụp, được quét bằng thiết bị điện tử, từ giấy tờ được cấp hợp lệ, còn giá trị sử dụng.</p> <p>- Trường hợp giấy tờ, tài liệu phải gửi kèm trong hồ sơ đăng ký khai sinh trực tuyến đã có bản sao điện tử hoặc đã có bản điện tử giấy tờ hộ tịch thì người yêu cầu được sử dụng bản điện tử này.</p> <p>- Khi tới cơ quan đăng ký hộ tịch nhận kết quả (Giấy khai sinh/bản sao Giấy khai sinh) người có yêu cầu đăng ký khai sinh phải nộp Bản chính Giấy chứng sinh (hoặc giấy tờ thay thế trong trường hợp không có Giấy chứng sinh); Xuất trình Giấy tờ tùy thân; bản chính Giấy chứng nhận kết hôn (nếu cha mẹ trẻ đã đăng ký kết hôn).</p> <p>Trường hợp đã tải lên bản điện tử Giấy chứng sinh, Giấy chứng nhận kết hôn thì không phải nộp bản chính/xuất trình.</p> <p>Trường hợp người đi đăng ký khai sinh cho trẻ em là ông, bà, người thân thích khác thì không phải có văn bản ủy quyền của cha, mẹ trẻ em, nhưng phải thống nhất với cha, mẹ trẻ em về các nội dung khai sinh.</p> <p>Đối với việc xác định họ, dân tộc, đặt tên cho trẻ:</p> <p>+ Việc xác định họ, dân tộc, đặt tên cho trẻ em phải phù hợp với pháp luật</p>

	<p>và yêu cầu giữ gìn bản sắc dân tộc, tập quán, truyền thống văn hóa tốt đẹp của Việt Nam; không đặt tên quá dài, khó sử dụng.</p> <p>+ Trường hợp cha, mẹ không thỏa thuận được về họ, dân tộc, quê quán của con khi đăng ký khai sinh thì họ, dân tộc, quê quán của con được xác định theo tập quán nhưng phải bảo đảm theo họ, dân tộc, quê quán của cha hoặc mẹ.</p> <p>Trường hợp cho phép người yêu cầu đăng ký hộ tịch lập văn bản cam đoan về nội dung yêu cầu đăng ký hộ tịch thì cơ quan đăng ký hộ tịch phải giải thích rõ cho người lập văn bản cam đoan về trách nhiệm, hệ quả pháp lý của việc cam đoan không đúng sự thật.</p> <p>Cơ quan đăng ký hộ tịch từ chối giải quyết hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền hủy bỏ kết quả đăng ký hộ tịch, nếu có cơ sở xác định nội dung cam đoan không đúng sự thật.</p>
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
2.5	Thời hạn giải quyết: Ngay trong ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.
2.6	<p>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ: Thực hiện trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn). - Nhận kết quả: Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã.
2.7	<p>Cơ quan thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp xã nơi cư trú của người cha hoặc người mẹ thực hiện đăng ký khai sinh cho trẻ em; - UBND cấp xã nơi lập biên bản về việc trẻ bị bỏ rơi đối với trường hợp đăng ký khai sinh cho trẻ bị bỏ rơi. <p>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp xã nơi cư trú của người cha hoặc người mẹ thực hiện đăng ký khai sinh cho trẻ em; - UBND cấp xã nơi lập biên bản về việc trẻ bị bỏ rơi đối với trường hợp đăng ký khai sinh cho trẻ bị bỏ rơi. <p>Cơ quan được ủy quyền: Không.</p> <p>Cơ quan phối hợp: Không.</p>
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Cá nhân
2.9	<p>Kết quả giải quyết TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đủ điều kiện: Giấy khai sinh bản chính (01 bản); Số lượng bản sao Giấy khai sinh được cấp theo yêu cầu. - Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy

	khai sinh.			
2.10	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<p>1. Tiếp nhận hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (http://dichvucong.hatinh.gov.vn). <p>2. Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định, nếu không bổ sung hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ. 	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Giờ hành chính	Mẫu 01, 02, 03 (nếu có), 06 và Hồ sơ theo mục 2.3
B2	<p>Kiểm tra, xem xét hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu đủ điều kiện: Ghi nội dung khai sinh vào Sổ đăng ký khai sinh, cập nhật vào phần mềm hộ tịch, in dự thảo Giấy khai sinh; - Nếu không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy khai sinh; <p>Trình lãnh đạo UBND cấp xã.</p>	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	02 giờ	Mẫu 05; Dự thảo Giấy khai sinh hoặc dự thảo văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy khai sinh
B3	Ký dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính; ký số bản điện tử Giấy khai sinh.	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	Mẫu 05; Giấy khai sinh hoặc văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy khai sinh
B4	Phát hành văn bản và trả kết quả cho công chức Tư pháp - Hộ tịch.	Công chức Văn	01 giờ	Mẫu 05, 06; Giấy khai sinh hoặc văn bản thông báo không đủ

		phòng UBND		điều kiện cấp Giấy khai sinh
B5	<p>- Trường hợp cấp Giấy khai sinh: Chuyển người dân ký vào Sổ đăng ký khai sinh và trả kết quả, thu phí, lệ phí theo quy định (nếu có và người dân chưa nộp được qua chức năng thanh toán trên Cổng dịch vụ công); chuyển trả bản điện tử Giấy khai sinh.</p> <p>- Trường hợp không cấp Giấy khai sinh: Trả văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy khai sinh.</p>	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Giấy khai sinh hoặc văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy khai sinh
<p><i>* Trường hợp hồ sơ không xử lý được trong ngày làm việc hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với hồ sơ nhận sau 15 giờ), trong ngày hẹn trả kết quả, công chức Tư pháp - Hộ tịch trình lãnh đạo UBND cấp xã ký ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả để gửi cho cá nhân.</i></p>				
3	BIỂU MẪU			
	Mẫu 01			 Mẫu 01.docx Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
	Mẫu 02			 Mẫu 02.docx Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ
	Mẫu 03			 Mẫu 03.docx Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
	Mẫu 04			 Mẫu 04.docx Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
	Mẫu 05			 Mẫu 05.docx Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
	Mẫu 06			 Mẫu 06.docx Sổ theo dõi hồ sơ

	BM.HTTT.04.01	 BM.HTTT.04.01.docx
	Văn bản cam đoan	
4	HỒ SƠ LƯU:	
-	Mẫu 01; 02, 03, 04 (nếu có); 06 lưu tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ;	
-	Hồ sơ đầu vào theo mục 2.3;	
-	Số đăng ký khai sinh;	
-	Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy khai sinh (nếu có);	
-	Phần mềm http://khaisinhdientu.moj.gov.vn .	
<p>- Hồ sơ được lưu tại UBND cấp xã, thời gian lưu trữ Sổ đăng ký khai sinh là vĩnh viễn, còn các giấy tờ khác thực hiện lưu theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành.</p> <p>- Hồ sơ điện tử được lưu trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công tỉnh</p>		







2. Đăng ký kết hôn

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.HTTT.05
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH	
2.1	Điều kiện thực hiện TTHC:	
	<ul style="list-style-type: none">- Cổng dịch vụ công/Hệ thống một cửa điện tử cấp tỉnh đã hoàn thành việc kết nối, khai thác dữ liệu công dân từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và kết nối, liên thông các dữ liệu hộ tịch với Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp, bảo đảm về tính chính xác, giá trị pháp lý của dữ liệu công dân.- Đáp ứng các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật hộ tịch, Luật Hôn nhân và gia đình.	
2.2	Cách thức thực hiện TTHC:	
	<p>Bước 1: Người có yêu cầu đăng ký kết hôn truy cập Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn).</p> <p>Bước 2: Đăng ký tài khoản (nếu chưa có tài khoản trên Cổng dịch vụ công) hoặc đăng nhập tài khoản (nếu đã có tài khoản trên Cổng dịch vụ công).</p> <p>Bước 3: <ul style="list-style-type: none">- Xác thực định danh điện tử để xác định đúng nhân thân người có yêu cầu đăng ký hộ tịch.- Chọn dịch vụ công mức độ 3/trực tuyến một phần -> chọn cơ quan thực hiện thủ tục -> chọn thủ tục.</p> <p>Bước 4: Thực hiện quy trình nộp hồ sơ đăng ký kết hôn trực tuyến: <ul style="list-style-type: none">- Cung cấp thông tin trên biểu mẫu điện tử tương tác đăng ký kết hôn điện tử.- Tải (Upload) các giấy tờ, hồ sơ theo quy định ở mục 2.3.- Nộp phí, lệ phí (nếu thuộc trường hợp phải nộp lệ phí ĐKKH) thông qua chức năng thanh toán trực tuyến tích hợp trên Cổng dịch vụ công (nếu chưa nộp được phí, lệ phí thông qua chức năng thanh toán này thì nộp tại cơ quan đăng ký hộ tịch khi đến nhận kết quả).</p>	
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm:	
-	Biểu mẫu điện tử tương tác đăng ký kết hôn (do người yêu cầu cung cấp thông tin/khai thác thông tin từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQGVC)).	
-	Bản chụp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp chưa quá 6 tháng đối với người yêu cầu đăng ký kết hôn không thường trú	

	tại xã, phường, thị trấn nơi đăng ký kết hôn và đối với người yêu cầu đăng ký kết hôn đang học tập, lao động có thời hạn ở nước ngoài.
-	Bản chụp giấy tờ chứng minh thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật (nếu có).
	<p>* Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản chụp các giấy tờ gửi kèm theo hồ sơ đăng ký kết hôn trực tuyến phải bảo đảm rõ nét, đầy đủ, toàn vẹn về nội dung, là bản chụp bằng máy ảnh, điện thoại hoặc được chụp, được quét bằng thiết bị điện tử, từ giấy tờ được cấp hợp lệ, còn giá trị sử dụng. - Trường hợp giấy tờ, tài liệu phải gửi kèm trong hồ sơ đăng ký kết hôn trực tuyến đã có bản sao điện tử hoặc đã có bản điện tử giấy tờ hộ tịch thì người yêu cầu được sử dụng bản điện tử này. - Khi tới cơ quan đăng ký hộ tịch nhận kết quả (Giấy chứng nhận kết hôn) người có yêu cầu đăng ký kết hôn phải nộp bản chính Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân; xuất trình Trích lục hộ tịch về việc đã ghi vào sổ việc ly hôn hoặc hủy việc kết hôn đối với công dân Việt Nam đã ly hôn hoặc hủy việc kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài (nếu thuộc trường hợp này). - Hai bên nam, nữ phải có mặt, xuất trình giấy tờ tùy thân để xác định nhân thân, có trách nhiệm kiểm tra thông tin trên Giấy chứng nhận kết hôn, trong Sổ đăng ký kết hôn, khẳng định sự tự nguyện kết hôn và ký Sổ đăng ký kết hôn, ký Giấy chứng nhận kết hôn, mỗi bên nam, nữ nhận 01 bản chính Giấy chứng nhận kết hôn.
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 bộ
2.5	<p>Thời hạn giải quyết:</p> <p>Ngay trong ngày làm việc, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p> <p>Trường hợp cần phải xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc.</p>
2.6	<p>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ: Thực hiện trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn). - Nhận kết quả: Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã.
2.7	<p>Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã nơi cư trú của bên nam hoặc bên nữ.</p> <p>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p> <p>UBND cấp xã nơi cư trú của bên nam hoặc bên nữ.</p> <p>Cơ quan được ủy quyền: Không.</p> <p>Cơ quan phối hợp: Không.</p>

2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Cá nhân			
2.9	Kết quả giải quyết TTHC: - Hồ sơ đủ điều kiện: Giấy chứng nhận kết hôn bản chính, mỗi bên vợ, chồng 01 bản. Số lượng bản sao trích lục kết hôn cấp theo yêu cầu. - Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản thông báo không đủ điều kiện.			
2.10	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	1. Tiếp nhận hồ sơ. - Tiếp nhận hồ sơ qua Công dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Công dịch vụ công tỉnh (http://dichvucong.hatinh.gov.vn). 2. Công chức Tư pháp - Hộ tịch kiểm tra hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định, nếu không bổ sung hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Giờ hành chính	Mẫu 01, 02 (nếu có), 06 và Hồ sơ theo mục 2.3
B2	B2.1: Kiểm tra, xem xét hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện và không phải xác minh: Vào Sổ đăng ký kết hôn, nhập dữ liệu vào phần mềm hộ tịch, in dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn; - Trường hợp không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký kết hôn. Trình lãnh đạo UBND cấp xã.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	02 giờ	Mẫu 05; Dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn; Văn bản xác minh/biên bản xác minh; Văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký kết hôn
	B2.2: Trường hợp phải xác minh điều kiện kết hôn của	Công chức Tư pháp -	04 ngày	

	hai bên nam, nữ thì tiến hành xác minh bằng văn bản hoặc trực tiếp, sau khi có kết quả, thực hiện như B2.1.	Hộ tịch		
B3	Ký dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và ký số bản điện tử Giấy chứng nhận kết hôn.	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ	Mẫu 05; Giấy chứng nhận kết hôn hoặc văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký kết hôn
B4	Đóng dấu văn bản và trả kết quả cho công chức Tư pháp - Hộ tịch.	Công chức Văn phòng UBND	02 giờ	Mẫu 05, 06; Giấy chứng nhận kết hôn hoặc văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký kết hôn
B5	<p>- Trường hợp cấp Giấy chứng nhận kết hôn:</p> <p>+ Chuyển người dân ký vào Giấy chứng nhận kết hôn; Sổ đăng ký kết hôn, thu phí, lệ phí theo quy định (nếu có và người dân chưa nộp được qua chức năng thanh toán trên Cổng dịch vụ công); Trao Giấy chứng nhận kết hôn cho 02 bên nam, nữ; chuyển trả bản điện tử Giấy chứng nhận kết hôn.</p> <p>- Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận kết hôn: Trả văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận kết hôn.</p>	Lãnh đạo UBND; Công chức Tư pháp - Hộ tịch; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Giờ hành chính	Mẫu 01,06; Giấy chứng nhận kết hôn hoặc văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký kết hôn
	<p><i>* Trường hợp hồ sơ không xử lý được trong ngày làm việc hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với hồ sơ nhận sau 15 giờ), trong ngày hẹn trả kết quả, công chức Tư pháp - Hộ tịch trình lãnh đạo UBND cấp xã ký ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>* Trường hợp hồ sơ cần xác minh nếu quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, công chức Tư pháp - Hộ tịch trình lãnh đạo UBND cấp xã ký ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p>			

3	BIỂU MẪU	
	Mẫu 01	 Mẫu 01.docx Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
	Mẫu 02	 Mẫu 02.docx Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ
	Mẫu 03	 Mẫu 03.docx Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
	Mẫu 04	 Mẫu 04.docx Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
	Mẫu 05	 Mẫu 05.docx Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
	Mẫu 06	 Mẫu 06.docx Sổ theo dõi hồ sơ
4	HỒ SƠ LƯU:	
-	Mẫu 01; 02, 03, 04 (nếu có); 06 lưu tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ;	
-	Hồ sơ đầu vào theo mục 2.3;	
-	Sổ đăng ký kết hôn;	
-	Văn bản xác minh/biên bản xác minh (nếu có);	
-	Văn bản thông báo không đủ điều kiện (nếu có);	
-	Phần mềm http://hotichdientu.moj.gov.vn .	
<p>Hồ sơ được lưu tại UBND cấp xã, thời gian lưu trữ Sổ đăng ký kết hôn là vĩnh viễn, còn các giấy tờ khác thực hiện lưu theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành.</p> <p>Hồ sơ điện tử được lưu trên Công dịch vụ công quốc gia, Công dịch vụ công tỉnh.</p>		







3. Đăng ký khai tử

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.HTTT.06
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH	
2.1	Điều kiện thực hiện TTHC: Cổng dịch vụ công/Hệ thống một cửa điện tử cấp tỉnh đã hoàn thành việc kết nối, khai thác dữ liệu công dân từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và kết nối, liên thông các dữ liệu hộ tịch với Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp, bảo đảm về tính chính xác, giá trị pháp lý của dữ liệu công dân.	
2.2	Cách thức thực hiện TTHC:	
	Bước 1: Người có yêu cầu đăng ký khai tử truy cập Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn). Bước 2: Đăng ký tài khoản (nếu chưa có tài khoản trên Cổng dịch vụ công) hoặc đăng nhập tài khoản (nếu đã có tài khoản trên Cổng dịch vụ công). Bước 3: - Xác thực định danh điện tử để xác định đúng nhân thân người có yêu cầu đăng ký hộ tịch. - Chọn dịch vụ công mức độ 3/trực tuyến một phần -> chọn cơ quan thực hiện thủ tục -> chọn thủ tục. Bước 4: Thực hiện quy trình nộp hồ sơ đăng ký khai tử trực tuyến: - Cung cấp thông tin trên biểu mẫu điện tử tương tác đăng ký khai tử điện tử. - Tải (Upload) các giấy tờ, hồ sơ theo quy định ở mục 2.3. - Nộp phí, lệ phí (nếu thuộc trường hợp phải nộp lệ phí ĐKKT) thông qua chức năng thanh toán trực tuyến tích hợp trên Cổng dịch vụ công (nếu chưa nộp được phí, lệ phí thông qua chức năng thanh toán này thì nộp tại cơ quan đăng ký hộ tịch khi đến nhận kết quả).	
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm:	
-	Biểu mẫu điện tử tương tác đăng ký khai tử (Do người yêu cầu cung cấp thông tin/khai thác thông tin từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQGVDG)).	
-	Bản chụp Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay cho Giấy báo tử, gồm: + Giấy xác nhận việc thi hành án tử hình đối với người chết do thi hành án tử hình; + Bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án đối với trường hợp một người bị	

	<p>Tòa án tuyên bố là đã chết;</p> <p>+ Văn bản xác nhận của cơ quan công an hoặc kết quả giám định của Cơ quan giám định pháp y đối với người chết trên phương tiện giao thông, chết do tai nạn, bị giết, chết đột ngột hoặc chết có nghi vấn.</p>
-	<p>Bản chụp giấy tờ, tài liệu, chứng cứ do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp hoặc xác nhận hợp lệ chứng minh sự kiện chết đối với trường hợp đăng ký khai tử cho người chết đã lâu, không có Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay thế Giấy báo tử.</p>
-	<p>Bản chụp văn bản ủy quyền hợp lệ theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc đăng ký khai tử.</p> <p>Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</p>
-	<p>Bản chụp giấy tờ tùy thân trong trường hợp không sử dụng Thẻ Căn cước công dân.</p>
-	<p>Giấy tờ chứng minh thông tin về nơi cư trú (Người dân không phải tải lên do đã được khai thác từ CSDLQGVC)</p>
-	<p>Bản chụp giấy tờ chứng minh thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật (nếu có).</p>
	<p><i>* Lưu ý:</i></p> <p>- Bản chụp các giấy tờ gửi kèm theo hồ sơ đăng ký khai tử trực tuyến phải bảo đảm rõ nét, đầy đủ, toàn vẹn về nội dung, là bản chụp bằng máy ảnh, điện thoại hoặc được chụp, được quét bằng thiết bị điện tử, từ giấy tờ được cấp hợp lệ, còn giá trị sử dụng; nếu là giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp thì phải được hợp pháp hóa lãnh sự, dịch sang tiếng Việt theo quy định, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự.</p> <p>- Trường hợp giấy tờ, tài liệu phải gửi kèm trong hồ sơ đăng ký khai tử trực tuyến đã có bản sao điện tử hoặc đã có bản điện tử giấy tờ hộ tịch thì người yêu cầu được sử dụng bản điện tử này.</p> <p>- Khi tới cơ quan đăng ký hộ tịch nhận kết quả (Trích lục khai tử/bản sao Trích lục khai tử) người có yêu cầu đăng ký khai tử xuất trình Giấy tờ tùy thân, nộp bản chính các giấy tờ tại mục 2.3 (trừ biểu mẫu điện tử tương tác đăng ký khai tử và giấy tờ chứng minh thông tin nơi cư trú), trường hợp đã tải lên bản sao điện tử các giấy tờ này thì không phải nộp bản chính nữa.</p>
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
2.5	<p>Thời hạn giải quyết: Ngay trong ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ (nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo).</p> <p>Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.</p>
2.6	<p>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>- Nộp hồ sơ: Thực hiện trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia</p>

	(http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (địa chỉ: http://dichvucong.hatinh.gov.vn). - Nhận kết quả: Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã.			
2.7	<p>Cơ quan thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> + UBND cấp xã nơi cư trú cuối cùng của người chết; + UBND cấp xã nơi người đó chết hoặc nơi phát hiện thi thể người chết trong trường hợp không xác định được nơi cư trú cuối cùng của người chết. <p>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p> <ul style="list-style-type: none"> + UBND cấp xã nơi cư trú cuối cùng của người chết; + UBND cấp xã nơi người đó chết hoặc nơi phát hiện thi thể người chết trong trường hợp không xác định được nơi cư trú cuối cùng của người chết. <p>Cơ quan được ủy quyền: Không.</p> <p>Cơ quan phối hợp: Không.</p>			
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Cá nhân			
2.9	<p>Kết quả giải quyết TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đủ điều kiện: Trích lục khai tử (bản chính). Số lượng bản sao trích lục khai tử theo yêu cầu của người dân. - Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký khai tử. 			
2.10	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<p>1. Tiếp nhận hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (http://dichvucong.hatinh.gov.vn). <p>2. Công chức Tư pháp-Hộ tịch kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định, nếu không bổ sung hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, 	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có); 06 và Hồ sơ theo mục 2.3

	hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ.			
B2	<p>Kiểm tra, xem xét hồ sơ, trường hợp không phải xác minh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp đủ điều kiện: Vào Sổ đăng ký khai tử, nhập dữ liệu vào phần mềm hộ tịch, in dự thảo Trích lục khai tử. - Trường hợp không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp trích lục khai tử. 	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	02 giờ	<p>Mẫu 05;</p> <p>Dự thảo Trích lục khai tử hoặc dự thảo văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp trích lục khai tử; Văn bản xác minh; Văn bản trả lời xác minh (nếu có)</p>
	<p>Trường hợp phải xác minh thì tiến hành xác minh. Trên cơ sở kết quả xác minh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp đủ điều kiện: Vào Sổ đăng ký khai tử, nhập dữ liệu vào phần mềm hộ tịch, in dự thảo Trích lục khai tử. - Trường hợp không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp trích lục khai tử. <p>Trình lãnh đạo UBND cấp xã.</p>	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	2,5 ngày	
B3	Ký kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho công dân và ký số bản điện tử Trích lục khai tử.	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	<p>Mẫu 05;</p> <p>Trích lục khai tử hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký khai tử</p>
B4	Phát hành văn bản và trả kết quả cho công chức Tư pháp - Hộ tịch.	Công chức Văn phòng UBND	01 giờ	<p>Mẫu 05, 06;</p> <p>Trích lục khai tử hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký khai tử</p>
B5	- Trường hợp cấp Trích lục khai tử: Trả kết quả cho người dân; Chuyển người	Công chức Tư pháp - Hộ	Giờ hành chính	<p>Mẫu 01, 06;</p> <p>Trích lục khai tử hoặc Văn bản</p>

	<p>dân ký vào Sổ đăng ký khai tử, thu phí, lệ phí theo quy định (nếu có và người dân chưa nộp được qua chức năng thanh toán trên Cổng dịch vụ công); chuyên trả Trích lục khai tử điện tử.</p> <p>- Trường hợp không cấp Trích lục khai tử: Trả văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký khai tử.</p>	<p>tịch; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.</p>		<p>thông báo không đủ điều kiện đăng ký khai tử</p>
	<p><i>* Trường hợp hồ sơ không xử lý được trong ngày làm việc hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với hồ sơ nhận sau 15 giờ), trong ngày hẹn trả kết quả, công chức Tư pháp - Hộ tịch trình lãnh đạo UBND cấp xã ký ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>* Trường hợp hồ sơ cần xác minh: Nếu quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, công chức Tư pháp - Hộ tịch trình lãnh đạo UBND cấp xã ký ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p>			
3	BIỂU MẪU			
	Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả		Mẫu 01.docx
	Mẫu 02	Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ		Mẫu 02.docx
	Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ		Mẫu 03.docx
	Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả		Mẫu 04.docx
	Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ s		Mẫu 05.docx
	Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ		Mẫu 06.docx
4	HỒ SƠ LƯU:			

-	Mẫu 01; 02, 03, 04 (nếu có); 06 lưu tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ;
-	Hồ sơ đầu vào theo mục 2.3;
-	Sổ đăng ký khai tử;
-	Văn bản thông báo không đủ điều kiện đăng ký khai tử (nếu có); Văn bản đề nghị xác minh (nếu có); Văn bản trả lời xác minh (nếu có);
-	Phần mềm http://hotichdientu.moj.gov.vn .

Hồ sơ được lưu tại UBND cấp xã, thời gian lưu trữ Sổ đăng ký khai tử là vĩnh viễn, còn các giấy tờ khác thực hiện lưu theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Hồ sơ điện tử được lưu trên Công dịch vụ công quốc gia, Công dịch vụ công tỉnh.

